

Bắc Giang, ngày 13 tháng 01 năm 2012

KẾ HOẠCH

Phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2012-2020, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 4413/QĐ-BTP ngày 08/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch tổng thể phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2012-2020, định hướng đến năm 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm phát triển trợ giúp pháp lý ổn định, bền vững, cung ứng dịch vụ trợ giúp pháp lý kịp thời, đầy đủ, có chất lượng, hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu của người thuộc diện được trợ giúp pháp lý; góp phần bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân khi có vướng mắc pháp luật, bảo vệ công bằng xã hội; nâng cao ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của người dân.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người dân trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và tiến độ;

Các hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý phải được kết hợp lồng ghép với các chương trình, dự án khác đảm bảo đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả;

Chế độ chi tiêu tài chính đối với các hoạt động trợ giúp pháp lý đảm bảo theo quy định pháp luật hiện hành về quản lý, sử dụng ngân sách;

Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành liên quan trong triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể này.

II. NỘI DUNG

1. Giai đoạn 2012-2015

1.1. Tăng cường hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý

Biên soạn, in và cấp phát miễn phí tờ gấp pháp luật và các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật khác; xây dựng và lắp đặt Bảng thông tin và Hộp tin về trợ giúp pháp lý tại trụ sở tiếp dân của UBND cấp huyện và UBND cấp xã, trụ sở tiếp dân của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp tỉnh và cấp huyện, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, thông tin về trợ giúp pháp lý trên Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các Đài truyền

thanh cơ sở và hệ thống loa phát thanh cấp xã; lồng ghép với các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

1.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ trợ giúp pháp lý

Kiện toàn mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm theo các mục tiêu được đề ra trong Đề án quy hoạch mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm giai đoạn 2008-2010, định hướng đến năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 792/QĐ-TTg ngày 23/6/2008 của Thủ tướng Chính phủ, chú trọng phát triển các Chi nhánh của Trung tâm tại các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa.

1.3. Tăng cường nguồn nhân lực trợ giúp pháp lý

Rà soát, đánh giá trình độ và năng lực của Trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh; chú trọng xây dựng đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý và cộng tác viên trợ giúp pháp lý phát triển cả về số lượng và chất lượng.

Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và thành viên Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh.

1.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và tăng cường trợ giúp pháp lý ở cơ sở

Khảo sát, đánh giá và dự báo nhu cầu trợ giúp pháp lý và khả năng đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý theo định kỳ hàng năm, nhằm đảm bảo đáp ứng được đầy đủ nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân; tổ chức đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật hiện hành.

Tăng cường cung cấp các hoạt động trợ giúp pháp lý thông qua các hình thức: tư vấn pháp luật; tham gia tố tụng; đại diện ngoài tố tụng và các hình thức trợ giúp pháp lý khác theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý, đặc biệt chú trọng hướng công tác trợ giúp pháp lý về cơ sở (trợ giúp pháp lý lưu động, sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, sinh hoạt pháp luật theo chuyên đề, ...), ưu tiên các vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

1.5. Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động trợ giúp pháp lý

Đầu tư kinh phí, bố trí phương tiện làm việc, đi lại cho hoạt động trợ giúp pháp lý tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ và tổ chức bộ máy, cán bộ có chất lượng, đáp ứng nhu cầu của người dân.

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý.

2. Giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030

Trên cơ sở kết quả thực hiện trong giai đoạn 2012-2015, giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030; tiếp tục phát huy những ưu điểm và khắc phục những tồn tại để tổ chức thực hiện các nội dung phát triển trợ giúp pháp lý phù hợp với Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 4413/QĐ-BTP ngày 08/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương theo phân cấp quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Hàng năm Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hàng năm thực hiện chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh và phù hợp với kế hoạch chung;

Phối hợp với Sở Tài chính xác định nhu cầu trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh, lập dự toán kinh phí hàng năm thực hiện các hoạt động phát triển trợ giúp pháp lý theo quy định;

Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng, đơn vị có liên quan thuộc Sở và phối hợp với các đơn vị thuộc các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện các nội dung phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh phù hợp với kế hoạch chung và kế hoạch hàng năm;

Tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh định kỳ hàng năm (trước ngày 30/9 hàng năm), 05 năm (theo công văn hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) về kết quả phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính cân đối, bố trí vốn đầu tư hàng năm cho phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh;

Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn vốn thực hiện kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập dự toán kinh phí hàng năm thực hiện các hoạt động theo kế hoạch;

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn vốn thực hiện kế hoạch, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo biện chế cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý theo quy định;

Nghiên cứu, xây dựng chế độ, chính sách hỗ trợ phù hợp đối với người thực hiện trợ giúp pháp lý, trình cấp có thẩm quyền theo quy định

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện truyền thông về tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý.

6. UBND các huyện, thành phố

Chỉ đạo Phòng Tư pháp và các phòng, đơn vị có liên quan trên địa bàn huyện, thành phố tổ chức thực hiện kế hoạch chung, kế hoạch hàng năm và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trên địa bàn;

Tạo điều kiện thuận lợi để triển khai thực hiện các nội dung phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn;

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung phát triển trợ giúp pháp lý trên địa bàn;

Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá, đề xuất, kiến nghị việc thực hiện kế hoạch và báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp (qua Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước) theo định kỳ hàng năm (trước ngày 30/8 hàng năm), 05 năm (theo công văn hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và cơ quan tiến hành tố tụng cấp tỉnh: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp trong trợ giúp pháp lý; nâng cao chất lượng tham gia tố tụng của lực lượng trợ giúp pháp lý.

8. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tỉnh: Phối hợp với các cấp chính quyền trong trợ giúp pháp lý; tham gia giám sát và phản biện xã hội về tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý.

Giao Sở Tư pháp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp và Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh, các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, TT;
 - + Lưu: VT, NC.



Nguyễn Văn Linh